

Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày: 09-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Huế.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở UBND Thị trấn Lương Bằng, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Cao Đình Q, sinh năm 1964;

Nơi ĐKKHKT: Số 38/414 đường TH, phường HN, quận LC, thành phố Hải Phòng.
Chỗ ở: thôn ĐL, xã HA, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; con ông: Cao Đình T (đã chết); con bà: Vũ Thị B (đã chết); vợ: Lưu Thị M; bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: chưa có; nhân thân: Bản án số 137/HSST ngày 04-12-1982 của Tòa án nhân dân (viết tắt: TAND) quận Lê Chân, thành phố HP, xử phạt 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Bản án số 260/HSST ngày 17-10-1986 của TAND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Bản án số 382/HSST ngày 10-11-1988 của TAND thành phố Hải Phòng, xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11- 4-2017, chuyển tạm giam ngày 14- 4-2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Xuân L, sinh năm 1958 (vắng mặt).
2. Chị Lưu Thị M, sinh năm 1971 (có mặt).

Đều trú tại: thôn ĐL, xã HA, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 11- 4-2017, tổ công tác Công an huyện Kim Động và Công an xã Hùng An phát hiện bắt quả tang Cao Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người . Đã thu giữ trong túi quần bên phải , phía trước của Cao Đình Q 01 túi nilon, có miệng tự dán kín viền màu đỏ, bên trong có hai cục bột màu trắng. Cao Đình Q khai đó là Hêrôin , Q mua 1.100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại một quán nước thuộc khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mục đích để sử dụng dần.

Tại bản kết luận giám định số 126/PC54 ngày 25- 4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng cục trong niêm phong ghi M1 thu của Cao Đình Q, có trọng lượng: 3,223 (ba phẩy hai hai ba gam), là Hêrôin”.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q, do Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có đủ cơ sở để xác minh, xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định.

Tại bản Cáo trạng số 41/QĐ-VKS-HS ngày 10-7-2017, VKSND huyện Kim Động truy tố Cao Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Người làm chứng là chị Lưu Thị M trình bày: Chị và bị cáo có quan hệ vợ chồng, chị không biết bị cáo nghiện ma túy, chị không biết bị cáo lấy tiền ở đâu để mua ma túy và chị không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an có khám xét chỗ ở của vợ chồng chị nhưng không thu giữ tài sản gì.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép 3,223 gam Hêrôin, nhằm mục đích sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL:01; 02; 21-26; 29-37; 43-46; 49-55). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Cao Đình Q. Tuyên bố: Cao Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: bị cáo Cao Đình Q tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định.

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Cao Đình Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Công an huyện Kim Động và Công an xã Hùng An thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Cao Đình Q 01 túi nilon, có miệng tự dán kín viền màu đỏ, bên trong có hai cục bột màu trắng. Cao Đình Q khai đó là Hêrôin. Tại bản kết luận giám định số 126/PC54 ngày 25/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên kết luận : “Mẫu chất màu trắng dạng cục trong niêm phong ghi M1 thu của Cao Đình Q, có trọng lượng: 3,223 (ba phẩy hai hai ba gam), là Hêrôin. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo Cao Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Viện kiểm sát đề nghị áp

dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các quy định khác có lợi cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên cần áp dụng các quy định của pháp luật có lợi cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước. Hành vi sử dụng ma túy là ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, nhưng bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị nên tịch thu cho hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Cao Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Đình Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định . *(Đặc điểm của vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).*

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Ngọc Oanh